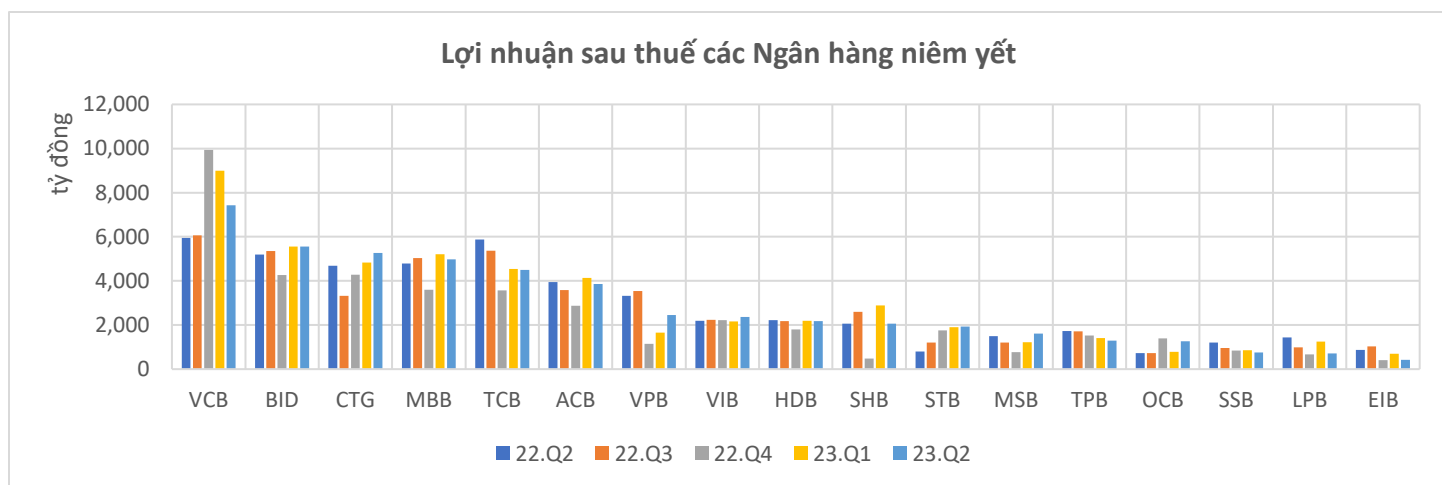
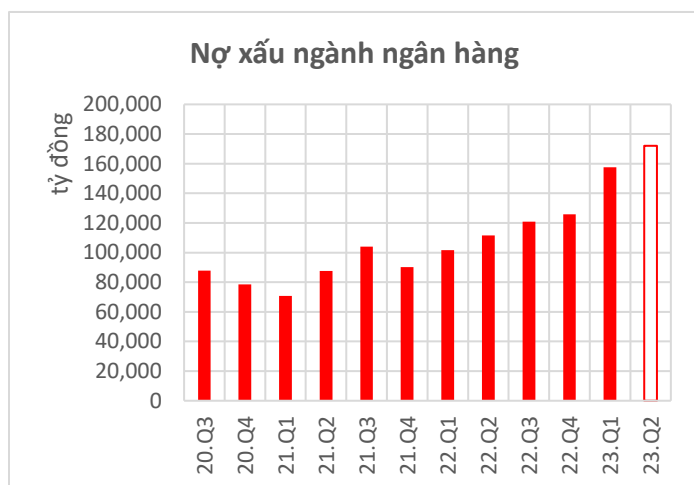


# Báo cáo ngành Ngân hàng

Cập nhật Kết quả kinh doanh - Q2/2023

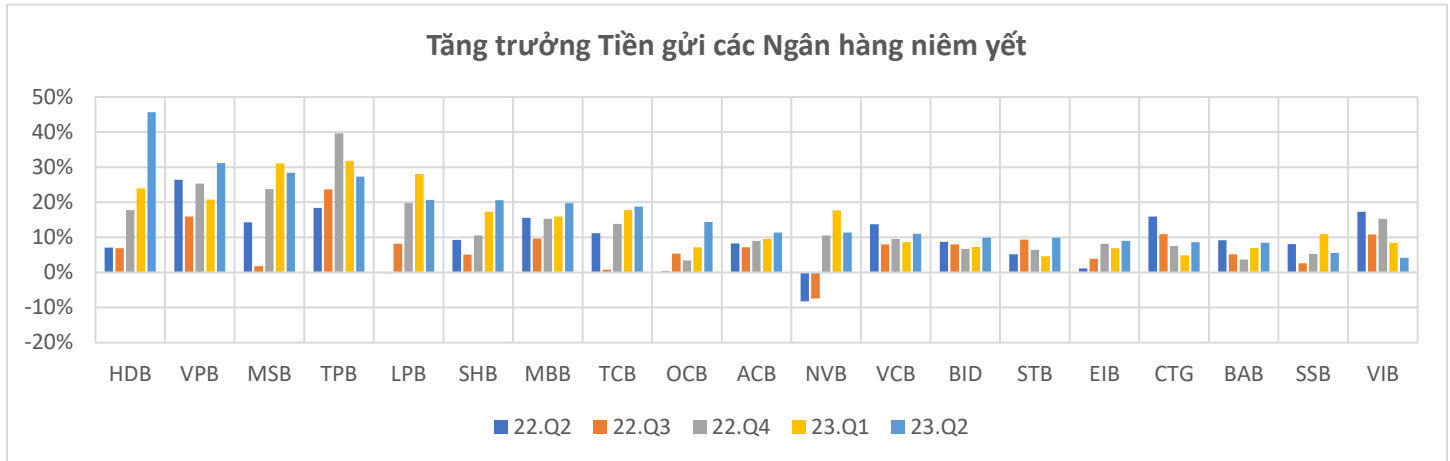
## Tổng quan ngành Ngân hàng Q2/2023: Tín dụng tăng trưởng chậm, nợ xấu tăng cao, lợi nhuận ngành đi ngang so với cùng kỳ năm 2022

Thống kê số liệu từ báo cáo tài chính Q2/2023 của 19 mã ngân hàng niêm yết trên hai sàn HOSE và HNX, tổng lợi nhuận sau thuế của ngành Ngân hàng đạt 48,749 tỷ đồng, đi ngang so với con số đạt được trong cùng kỳ năm 2022 và giảm 4% so với Quý 1. Lợi nhuận của nhóm ngân hàng bị thu hẹp khi tăng trưởng tín dụng tiếp tục chậm lại kéo theo thu nhập lãi thuần sụt giảm, trong khi nợ xấu vẫn tiếp tục tăng so với cùng kỳ. Điểm tích cực là nhóm ngân hàng đã ghi nhận thu nhập ngoài lãi tăng trưởng trở lại để bù đắp vào nguồn thu từ lãi thuần, nhiều ngân hàng có thu nhập ngoài lãi đóng góp hơn 30% tổng thu nhập hoạt động.



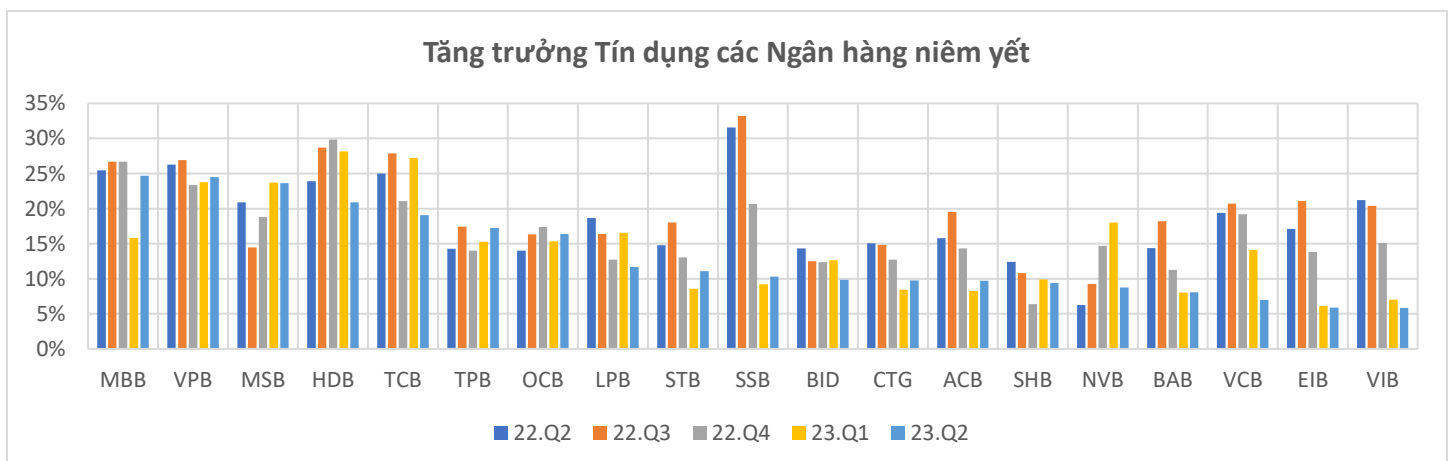
## Nhiều ngân hàng ghi nhận tiền gửi tăng mạnh dù lãi suất kém hấp dẫn

Theo số liệu mới nhất vừa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) công bố, tính đến cuối tháng 4/2023, tiền gửi của dân cư vào hệ thống ngân hàng đạt 6,332,843 tỷ đồng, mức cao nhất từ trước đến nay. Tổng khoản mục *Tiền gửi khách hàng* của nhóm ngân hàng niêm yết đạt 8,399,221 tỷ đồng, tăng trưởng 14% so với con số đạt được trong cùng kỳ năm 2022 và tăng 8% so với đầu năm. Nhiều ngân hàng ghi nhận mức tăng trưởng tiền gửi mạnh so với cùng kỳ như HDB (+46% YoY), VPB (+31% YoY), MSB (+28% YoY)...



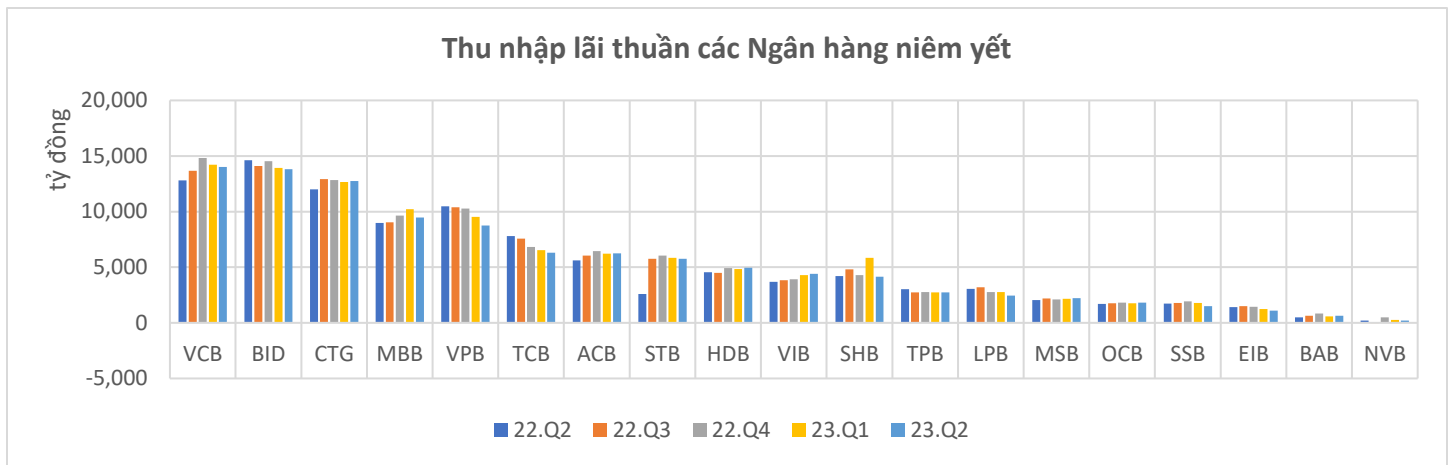
## Doanh nghiệp khó khăn, tín dụng tăng trưởng thấp dù lãi suất hạ nhiệt

Tính đến cuối Q2/2023, tổng khoản mục *Cho vay khách hàng* của 19 mã ngân hàng niêm yết đạt 8,596,835 tỷ đồng, tăng trưởng 12% so với con số đạt được trong cùng kỳ năm 2022 và tăng 7% so với đầu năm. Việc tăng trưởng tín dụng tiếp tục ở mức thấp dù lãi suất liên tục hạ nhiệt một phần do khả năng hấp thụ yếu của nền kinh tế; khi nhu cầu vay vốn đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước vẫn đang ở mức thấp, trong bối cảnh các doanh nghiệp vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Tuy nhiên, vẫn có nhiều ngân hàng ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng tốt so với cùng kỳ như MBB (+25% YoY), VPB (+25% YoY), MSB (+24% YoY)...



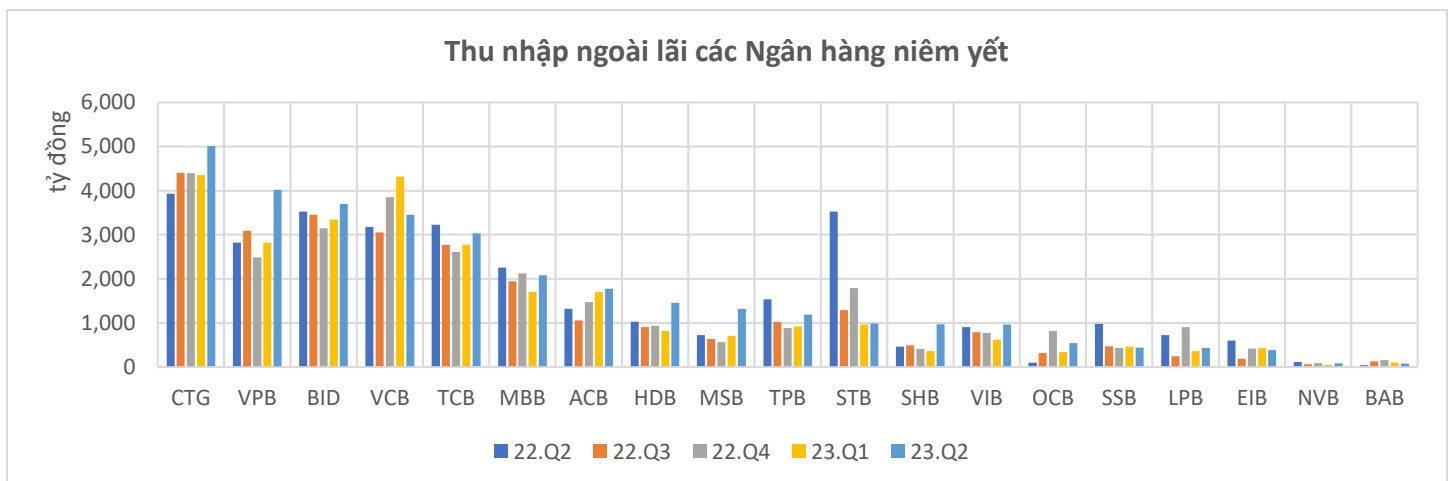
## Thu nhập lãi thuần sụt giảm so với quý trước do tín dụng tăng trưởng chậm, trong khi nợ xấu lại tăng nhanh

Tăng trưởng tín dụng thấp đã khiến hầu hết các ngân hàng đều ghi nhận lãi thuần chỉ tăng nhẹ hoặc sụt giảm so với quý trước. Thống kê số liệu từ báo cáo tài chính Q2/2023 của 19 mã ngân hàng niêm yết trên hai sàn HOSE và HNX, tổng khoản mục **Thu nhập lãi thuần** của ngành Ngân hàng đạt 103,272 tỷ đồng, tăng trưởng 2% so với con số đạt được trong cùng kỳ năm 2022 nhưng lại giảm 4% so với quý trước. VCB, BID, CTG dẫn đầu về thu nhập lãi thuần trong kỳ.



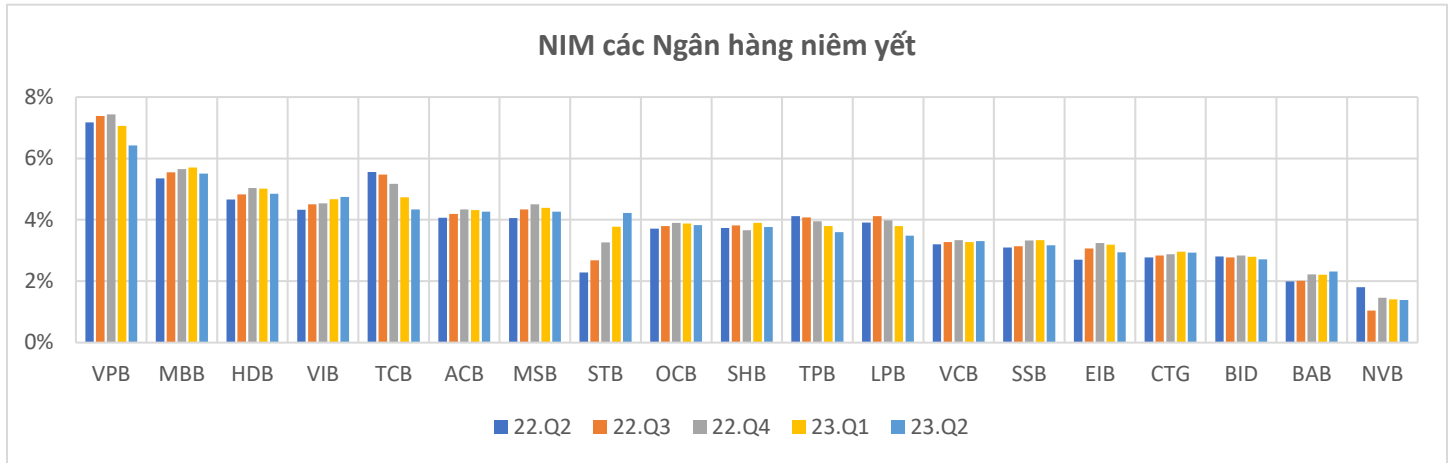
## Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng khi thị trường chứng khoán khởi sắc

Thu nhập lãi thuần sụt giảm, các ngân hàng được bù đắp bởi các nguồn thu ngoài lãi, đặc biệt là từ các hoạt động đầu tư khi thị trường chứng khoán diễn biến tích cực. Tổng khoản mục **Thu nhập ngoài lãi** của 19 ngân hàng niêm yết đạt 31,933 tỷ đồng, tăng trưởng 18% so với con số đạt được trong Quý 1. Nhiều ngân hàng ghi nhận mức thu nhập ngoài lãi tăng trưởng gấp nhiều lần cùng kỳ; ngân hàng OCB ghi nhận mức tăng trưởng gấp 5 lần, lợi nhuận chủ yếu đến từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư ghi lãi 204 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lại lỗ đến 276 tỷ đồng; SHB cũng ghi nhận thu nhập ngoài lãi tăng trưởng gấp đôi, đạt 973 tỷ đồng. MSB, TCB, VPB và TPB ghi nhận tỷ lệ thu nhập ngoài lãi đóng góp hơn 30% tổng thu nhập hoạt động.



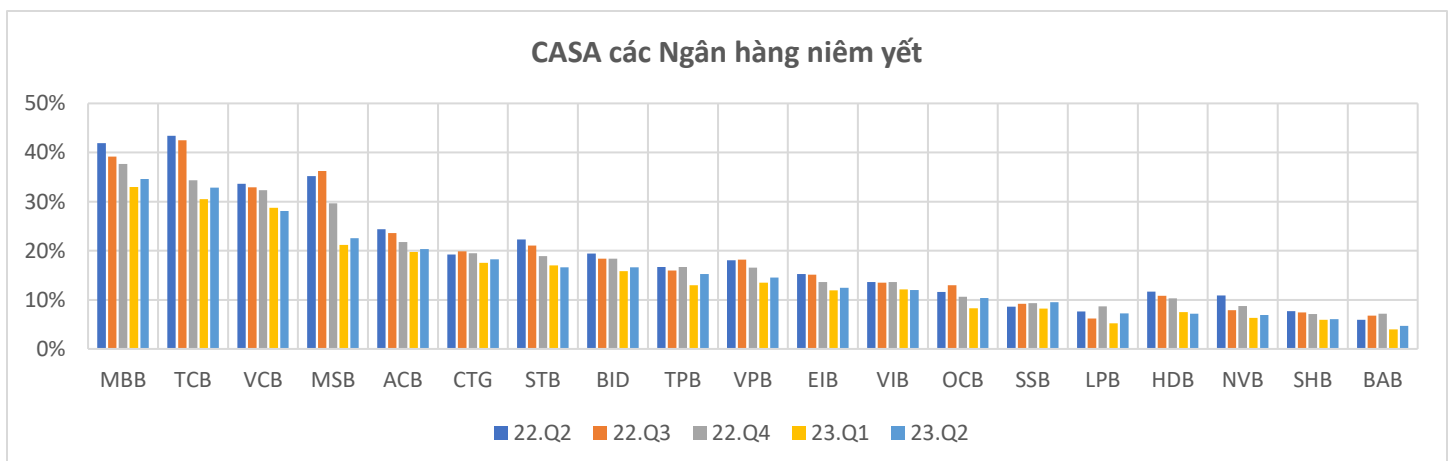
## NIM ngành ngân hàng giảm so với Quý 1 năm 2023

Thu nhập lãi thuần sụt giảm kéo theo NIM của hầu hết các ngân hàng đi lùi so với Quý 1. Hầu hết các ngân hàng đều ghi nhận NIM giảm so với quý liền trước. Chỉ có STB, VIB và BAB ghi nhận NIM tăng trưởng sp với Quý 1, tăng lần lượt 45 và 8 điểm cơ bản so với quý trước. Trong khi đó, NIM của VPB, TCB và LPB tiếp tục giảm mạnh. Chúng tôi đánh giá NIM ngành ngân hàng sẽ được duy trì, dù chưa có sự cải thiện trong thời gian tới; NHNN vẫn đang ưu tiên việc cắt giảm lãi suất cho vay để thúc đẩy hoạt động kinh tế.

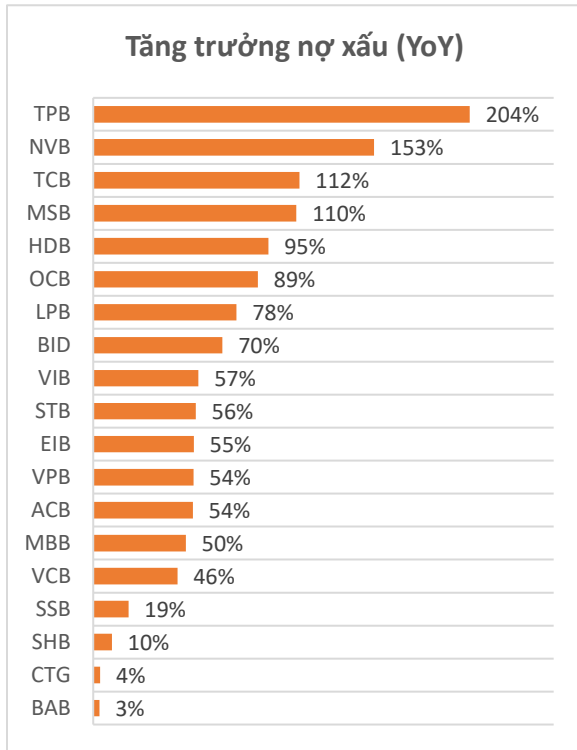


## Tỷ lệ CASA bắt đầu hồi phục khi lãi suất hạ nhiệt

Sau khi lãi suất huy động bắt đầu hạ nhiệt kể từ cuối Quý 1 năm 2023, tỷ lệ CASA tại phần lớn các ngân hàng đã có dấu hiệu phục hồi trong quý 2. Nguyên nhân CASA phục hồi đến từ 4 lần hạ lãi suất điều hành liên tiếp của NHNN, xu hướng gửi tiền tiết kiệm không còn hấp dẫn như trước mà chuyển dần sang hình thức tiền gửi không kỳ hạn để chuẩn bị sẵn sàng cho các cơ hội đầu tư vào những kênh đầu tư khác. MBB, TCB và VCB là những ngân hàng dẫn đầu về tỷ lệ CASA. Nhìn chung, tỷ lệ CASA dù chưa trở lại mức cuối năm 2022, đã cho thấy những dấu hiệu phục hồi so với quý 1/2023. Chúng tôi kỳ vọng CASA của ngành ngân hàng sẽ tiếp tục cải thiện trong 6 tháng cuối năm 2023, khi lãi suất tiếp tục hạ nhiệt và dần ổn định.

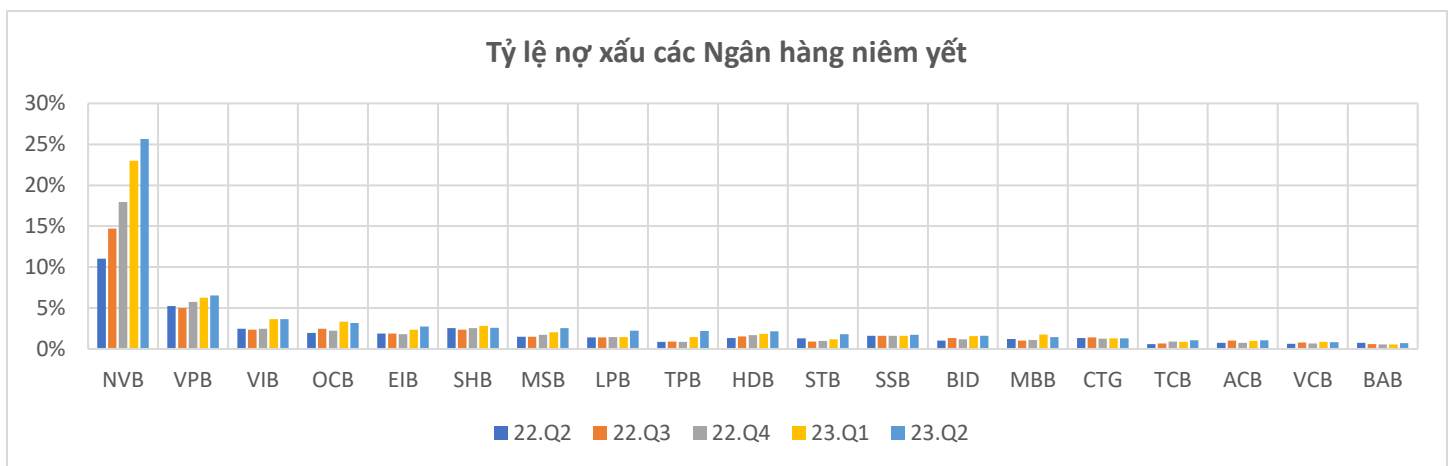
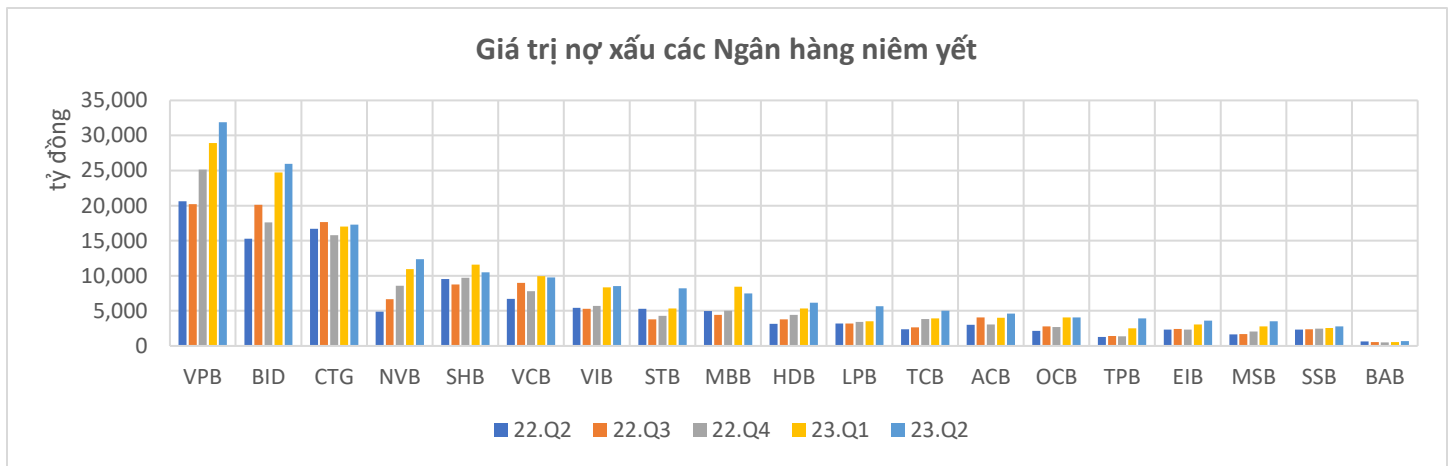


**Nợ xấu tiếp tục xu hướng tăng vọt**

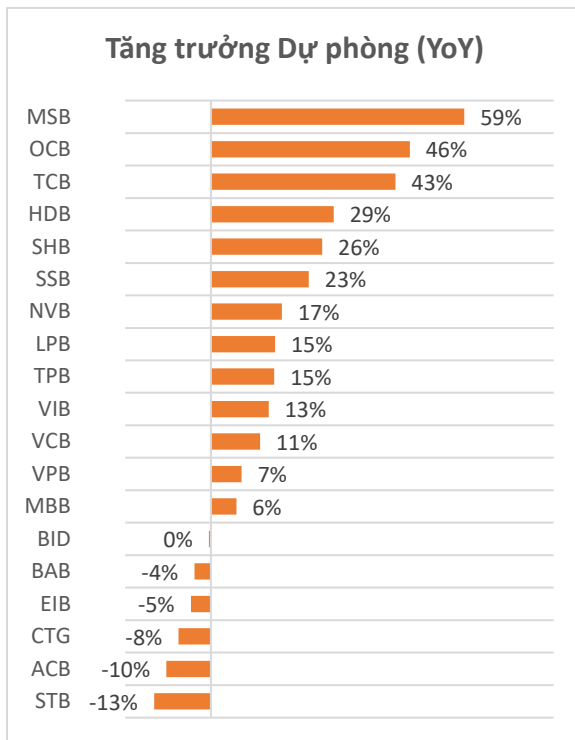


Trong bối cảnh nền kinh tế suy yếu, doanh nghiệp đối mặt nhiều khó khăn, số dư nợ xấu của nhiều ngân hàng đã tăng lên một cách nhanh chóng. Thống kê số liệu từ báo cáo tài chính Q2/2023 của 19 mã ngân hàng niêm yết trên hai sàn HOSE và HNX, tổng nợ xấu của ngành Ngân hàng đạt 172,051 tỷ đồng, tăng 54% so với cùng kỳ và tăng 37% so với con số đầu năm. Hầu hết các ngân hàng đều ghi nhận nợ xấu tăng trưởng ở mức hai con số.

Về quy mô nợ xấu, VPBank đang là ngân hàng có nợ xấu lớn nhất với 31.864 tỷ đồng, tăng 27% so với cuối năm 2022. Tiếp theo đó là nhóm ngân hàng quốc doanh BID và CTG. Tỷ lệ nợ xấu tại NVB đạt mức 26%, dẫn đầu ngành ngân hàng. Nhiều ngân hàng ghi nhận nợ xấu tăng gấp nhiều lần so với cùng kỳ. TPB ghi nhận nợ xấu tăng gấp 3 lần; trong khi NVB, TCB và MSB có nợ xấu tăng hơn gấp đôi.

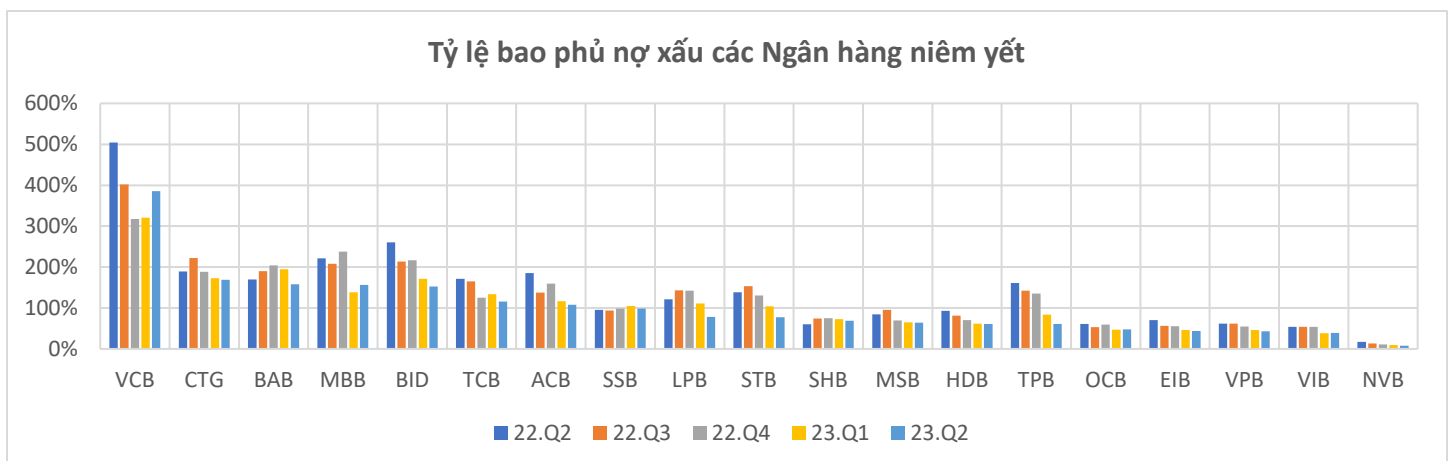
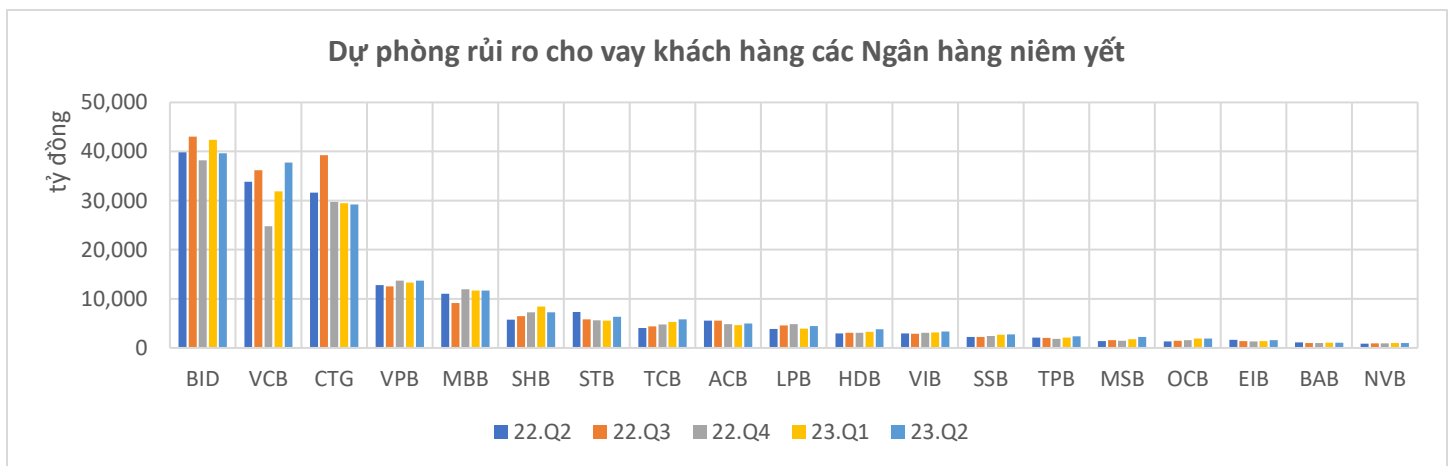


## Dự phòng cho vay không theo kịp tốc độ tăng nợ xấu

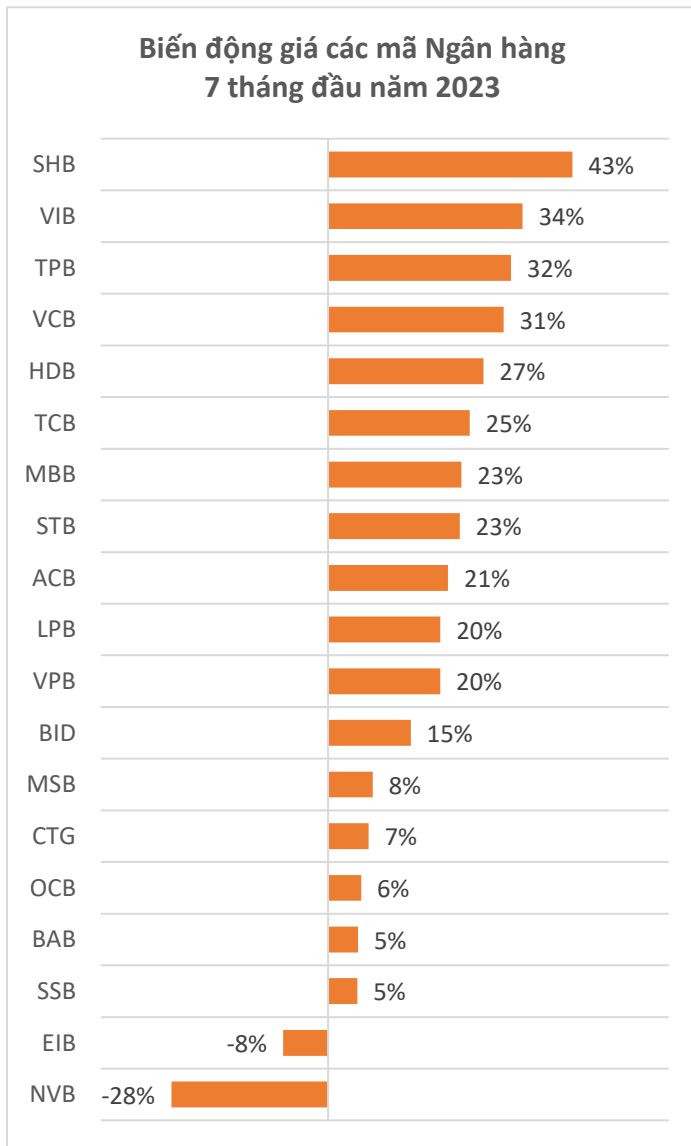


Trong bối cảnh nợ xấu tăng cao, các ngân hàng đã phải tăng trích lập dự phòng rủi ro. Nhóm ngân hàng quốc doanh gồm BID, VCB, CTG là những ngân hàng có dự phòng rủi ro cho vay khách hàng cao nhất. Một số ngân hàng đã tăng mạnh dự phòng so với cùng kỳ, như MSB (+59% YoY), OCB (+46% YoY), TCB (+43% YoY). Ngược lại, một số ngân hàng lại giảm dự phòng để hoàn nhập vào lợi nhuận, dù nợ xấu vẫn tăng trưởng mạnh, như STB (-13% YoY), ACB (-10% YoY), CTG (-8% YoY).

Do tốc độ tăng dự phòng không theo kịp tốc độ tăng nợ xấu, tỷ lệ bao phủ nợ xấu ngành ngân hàng tiếp tục xu hướng giảm trong Quý 2. VCB là ngân hàng có tỷ lệ bao phủ cao nhất, đạt 386%, tăng vọt so với các quý trước. CTG, MBB, BID đều duy trì được tỷ lệ bao phủ trên 150%. Nhiều ngân hàng có tỷ lệ bao phủ nợ xấu khá thấp như VIB (39%), VPB (43%), EIB (44%).



**Định giá ngành ngân hàng**

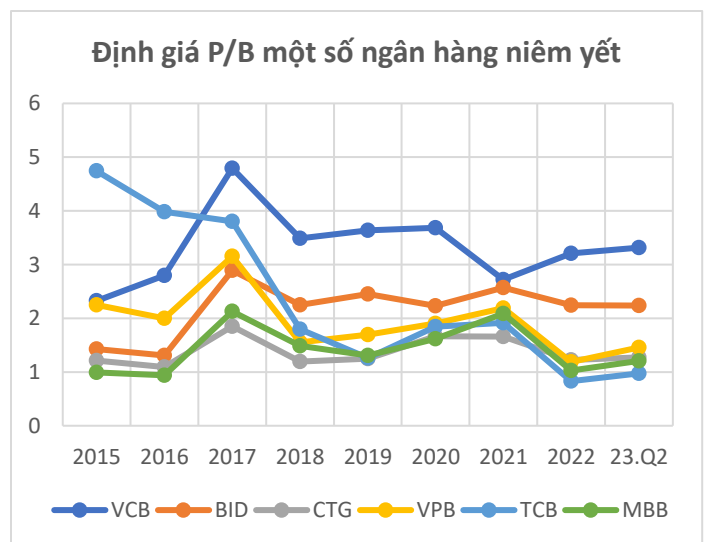
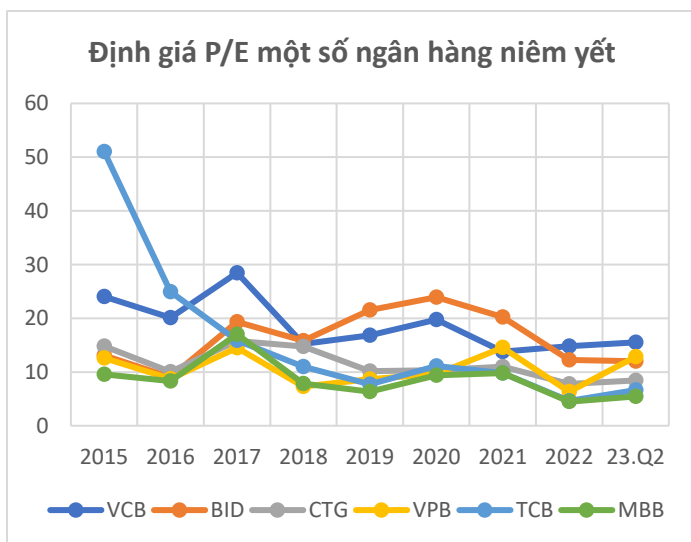


Nhịp điều chỉnh mạnh của thị trường trong năm 2022 đưa định giá nhóm ngân hàng về vùng hấp dẫn, hầu hết các mã ngân hàng đã tạo đáy và tăng giá trở lại theo đà hồi phục chung của thị trường.

7 tháng đầu năm 2023, chỉ có 2 mã ngân hàng là NVB và EIB giảm giá so với đầu năm, trong khi nhiều mã ngân hàng khác đã tăng trưởng vượt trội so với thị trường chung như SHB (+43%), VIB (+34%), TPB (+32%).

Theo số liệu mới nhất Quý 2 năm 2023, nhóm ngành Ngân hàng vẫn có mức định giá rẻ so với các năm gần đây. P/B bình quân ngành chỉ còn 1.48 lần, thấp hơn nhiều so với giai đoạn 2020 – 2022, là thời điểm thích hợp để xây dựng danh mục đầu tư dài hạn.

Chúng tôi đánh giá lãi suất sẽ giảm và dần ổn định trong thời gian tới, nợ xấu được kiểm soát tốt, tỷ lệ CASA ngành ngân hàng sẽ tiếp tục cải thiện trong nửa cuối năm 2023. Lợi nhuận ngành Ngân hàng sẽ khó có bước nhảy vọt như năm 2022 do áp lực dự phòng nợ xấu, cũng như không còn nhiều dư địa hoàn nhập dự phòng; chúng tôi dự báo lợi nhuận ngành sẽ tăng trưởng từ 5-10% trong năm 2023.



## Kết quả kinh doanh Quý 2 năm 2023 và các chỉ số chính

Mã	Giá ngày 07/08/23	Lợi nhuận Quý	Tăng trưởng YoY	Vốn hóa	EPS (TTM)	P/E (TTM)	Book Value	P/B
VCB	90,800	7,423 tỷ	25%	507,490 tỷ	5,797	15.7	27,178	3.3
BID	48,850	5,426 tỷ	5%	247,109 tỷ	4,025	12.1	21,627	2.3
CTG	32,600	5,203 tỷ	12%	156,667 tỷ	3,664	8.9	24,399	1.3
VPB	22,650	3,062 tỷ	-13%	152,054 tỷ	1,728	13.1	15,256	1.5
TCB	34,350	4,455 tỷ	-23%	120,817 tỷ	5,061	6.8	34,472	1.0
MBB	19,350	4,893 tỷ	6%	100,893 tỷ	3,496	5.5	15,760	1.2
ACB	23,750	3,866 tỷ	-2%	92,246 tỷ	4,506	5.3	16,186	1.5
SSB	30,250	754 tỷ	-37%	74,224 tỷ	1,400	21.6	11,298	2.7
STB	30,050	1,925 tỷ	139%	56,651 tỷ	3,601	8.3	22,169	1.4
VIB	21,400	2,358 tỷ	7%	54,288 tỷ	3,544	6.0	13,367	1.6
HDB	17,350	2,159 tỷ	4%	50,186 tỷ	2,765	6.3	13,374	1.3
SHB	13,450	2,060 tỷ	0%	48,674 tỷ	2,213	6.1	13,194	1.0
TPB	19,300	1,293 tỷ	-25%	42,492 tỷ	2,686	7.2	14,074	1.4
EIB	23,950	423 tỷ	-52%	35,334 tỷ	1,726	13.9	14,520	1.6
LPB	18,450	708 tỷ	-51%	31,902 tỷ	2,082	8.9	14,746	1.3
MSB	14,650	1,618 tỷ	8%	29,300 tỷ	2,414	6.1	14,759	1.0
OCB	19,050	1,261 tỷ	75%	26,096 tỷ	3,064	6.2	19,908	1.0
NAB	13,495	607 tỷ	45%	14,278 tỷ	1,933	7.0	13,036	1.0
BAB	14,500	111 tỷ	-25%	12,085 tỷ	1,094	13.3	12,472	1.2
ABB	9,160	53 tỷ	-94%	9,481 tỷ	550	16.6	12,841	0.7
PGB	28,844	120 tỷ	27%	8,653 tỷ	1,504	19.2	16,091	1.8
NVB	15,900	6 tỷ	217%	8,853 tỷ	-12	-1,345.3	10,371	1.5
VBB	12,098	137 tỷ	-38%	5,779 tỷ	1,051	11.5	13,691	0.9
BVB	11,590	11 tỷ	-92%	5,814 tỷ	254	45.6	11,629	1.0
KLB	14,845	160 tỷ	-10%	5,366 tỷ	1,626	9.1	15,261	1.0
SGB	21,692	48 tỷ	9%	6,681 tỷ	638	34.0	12,993	1.7
VAB	8,397	204 tỷ	26%	4,534 tỷ	1,588	5.3	14,222	0.6





## BP Phân tích

Analyst: Phạm Tô Thước Huân  
huanptt@vise.com.vn

### Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931